TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10

Số: 307/LILAMA10

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
   - Mã chứng khoán: **L10**
   - Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.
   - Điện thoại: 024 38649584 Fax: 024 38649581
   - E-mail: info@lilama10.com

2. Nội dung thông tin công bố: ***Báo cáo thường niên của Công ty cổ phần Lilama 10 năm 2022 (kèm theo).***

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/03/2023 tại đường dẫn **www.lilama10.com.vn**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

M.S.D.N: 5400101213-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10 Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

KẾ TOÁN TRƯỞNG
Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

Tài liệu đính kèm:

1- Báo cáo thường niên của Công ty cổ phần Lilama 10 năm 2022.

MỤC LỤC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 NĂM 2022

I. THÔNG TIN CHUNG 2

1. Thông tin khái quát: 2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh: 3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý: 3
4. Định hướng phát triển: 5
5. Các rủi ro: 5

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 6

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 6
2. Tổ chức và nhân sự : 7
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 8
4. Tình hình tài chính 9
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: 10
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty: 11

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC 13

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 13
2. Tình hình tài chính: 13
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: 14
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: 14
5. Giải trình của ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không 14
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty. 14

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 15

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty: 15
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty: 15
3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT: 15

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY 15

1. Hội đồng quản trị 15
2. Ban Kiểm soát 23
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát. 24

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 26

1. Ý kiến kiểm toán 26
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: 26

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10
Năm báo cáo: 2022

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Lilama 10**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5400101273 do Sở kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà nội cấp ngày 29/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 07/07/2022.
- Vốn điều lệ: 98.900.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 98.900.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Số điện thoại: 02438.649.584
- Số fax: 02438.649.581
- Website: www.lilama10.com
- Mã cổ phiếu: L10

*** Quá trình hình thành và phát triển.**

- *Việc thành lập:* Công ty Cổ phần LILAMA 10 tiền thân là Xí nghiệp lắp máy số 01 Hà Nội được thành lập tháng 12/1960; Ngày 25/1/1983 chuyển đổi thành Xí nghiệp liên hợp lắp máy 10 thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Lắp máy (nay là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam). Từ ngày 02/01/1996 đổi tên thành Công ty lắp máy và xây dựng số 10. Từ ngày 01/01/2007 Công ty lắp máy và xây dựng số 10 chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, đổi tên thành Công ty Cổ phần LILAMA10.

- *Niêm yết:* Ngày 11 tháng 12 năm 2007 Công ty đã nhận được quyết định niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh, mã giao dịch L10.

- *Các sự kiện lớn khác trong 2 năm gần đây:* Công ty đã thi công xây lắp các công trình trọng điểm Quốc gia và đưa vào vận hành khai thác các dự án:

+ Hoàn thành khối lượng gia công chế tạo, lắp đặt Dự án hệ thống thủy lợi Cống Cái Lớn thuộc Dự án HTTL Cái Lớn - Cái Bé đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Hoàn thành khối lượng xây lắp đường dây 50KV Dốc Sỏi-Pleiku 2 đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Hoàn thành khối lượng lắp lắp đặt dự án Hồ chứa nước Bản Lải – Lạng Sơn đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Hoàn thành khối lượng gia công chế tạo, lắp đặt Dự án Nhà máy luyện đồng Lào

Cai đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Hoàn thành khối lượng gia công chế tạo, lắp đặt Dự án Nhà máy Nhiệt điện Nghi Sơn 2 - Thanh Hóa đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Hoàn thành khối lượng gia công chế tạo, lắp đặt Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu1 đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Hoàn thành khối lượng gia công chế tạo, lắp đặt Dự án Nhà máy lọc dầu Long sơn Vũng tàu đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Hoàn thành khối lượng gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị đường ống áp lực Công trình Thủy điện Xekaman 3 tại Lào đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Xây dựng công trình công nghiệp, chế tạo, lắp đặt thiết bị cho các công trình;

+ Thiết kế kết cấu: Đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp phục vụ ngành lắp máy;

+ Làm sạch và sơn phủ bề mặt kim loại;

+ Gia công chế tạo, lắp đặt, sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (bình, bể, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn, cung cấp, lắp đặt và bảo trì thang máy;

+ Và các ngành nghề kinh doanh khác theo Giấy phép đăng ký kinh doanh.

- Địa bàn kinh doanh: Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam và nước ngoài.

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau	Địa chỉ	Hoạt động KD chính
- Chi nhánh tại Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	XD các công trình
- Chi nhánh tại Hà Nam	Thành phố Phủ Lý	XD các công trình
- Chi nhánh tại Hải Dương	TP. Hải Dương	Cơ khí chế tạo
- Chi nhánh Sơn La	Thành phố Phủ Lý	XD các công trình
- Chi nhánh Hòa Bình	Thành phố Phủ Lý	XD các công trình
- Chi nhánh tại Gia Lai	Thành phố Pleiku	XD các công trình
- Văn phòng tại Hà Nội	Quận Nam Từ Liêm	XD các công trình

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a. Mô hình quản trị:

+ Đại hội đồng cổ đông;

+ Hội đồng quản trị;

+ Ban kiểm soát ;

+ Tổng giám đốc điều hành;

+ Các tiểu ban giúp việc HĐQT: *Tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng ....*

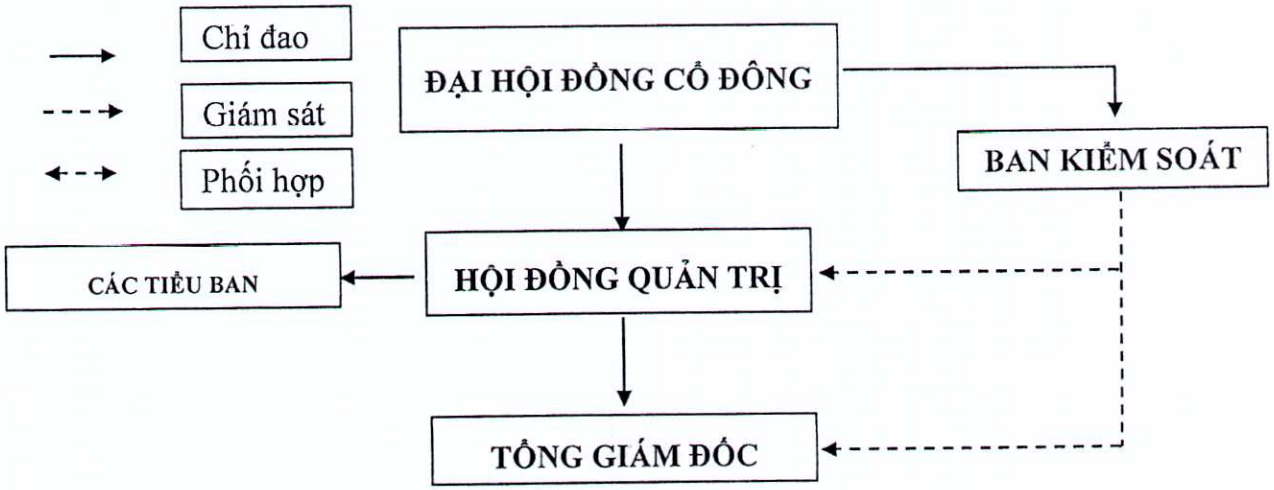

- Bộ máy quản lý và tổ chức của Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần với sơ đồ như sau:

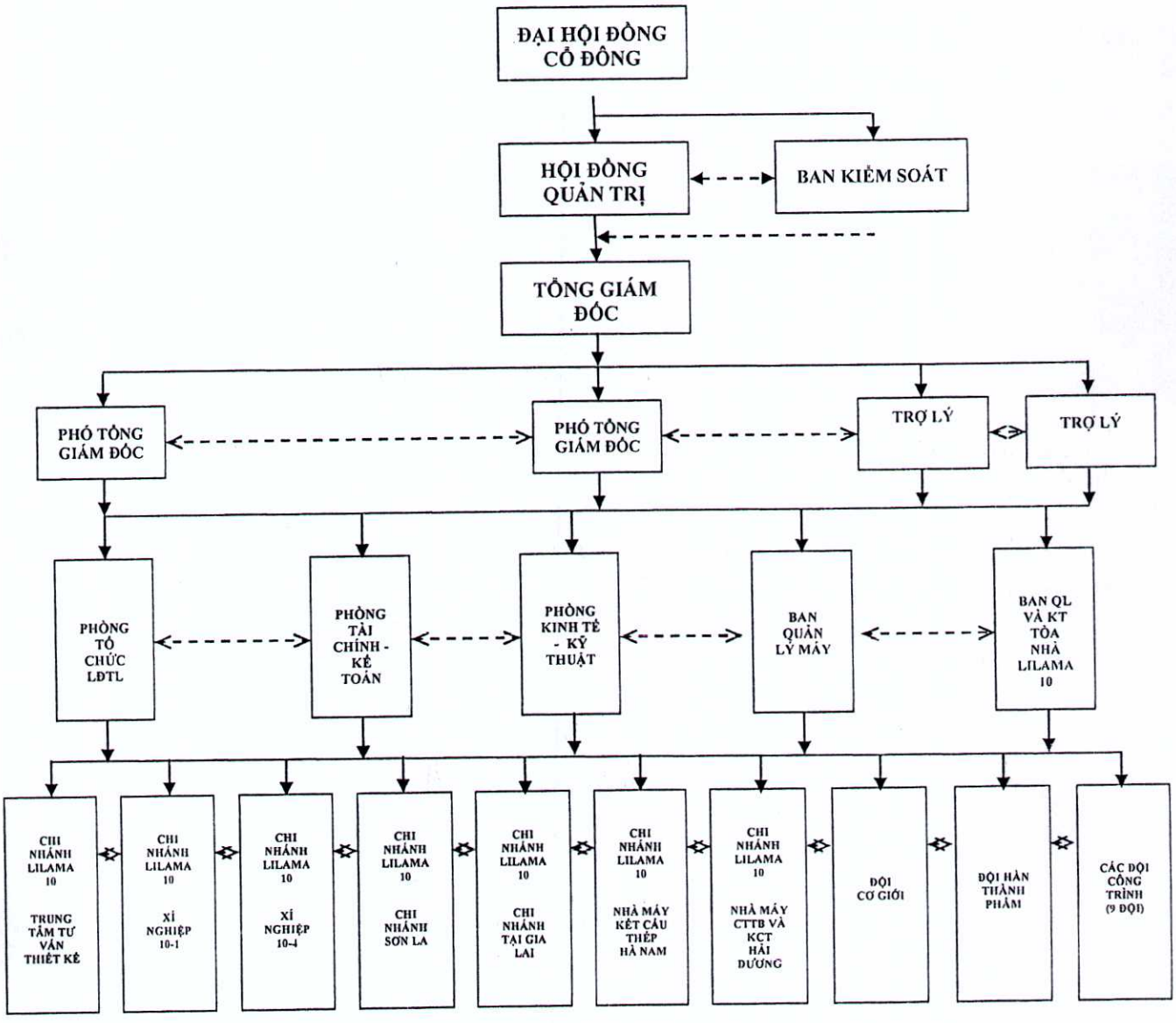

b. Tình hình hoạt động:

- Hiện nay, Công ty đang thi công xây lắp nhiều công trình trên khắp cả nước gồm:

+ Một số dự án trọng điểm của công ty: Nước thải Yên Xá, Thủy điện Hòa Bình mở rộng, Kênh nối Đáy – Ninh Cơ, Thủy điện Ialy mở rộng, nhiệt điện Vân Phong, Quặng Núi pháo mở rộng … đang triển khai thực hiện.

+ Dự án Cống Rạch Gầm (Tiền Giang).

+ Chế tạo và tổ hợp module thiết bị điện phân cho dự án nhà máy sản xuất Hydrogen xanh cho đối tác Thyssenkrupp.

- Các công ty con, công ty liên kết:

+ Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Lilama có trụ sở tại tầng 3 tòa nhà Rivera Park, số 69 Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Vốn góp của Lilama 10 là: 2.250.000 Cổ phần (4,95% vốn điều lệ); Ngành nghề đầu tư xây dựng, kinh doanh các khu đô thị bao gồm: các công trình ngầm, hạ tầng kỹ thuật, nhà ở và các công trình dân dụng; công nghiệp.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu phát triển chủ yếu của Công ty: Nâng cao năng lực SXKD, đưa LILAMA10 trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực gia công, chế tạo, lắp đặt các máy móc, thiết bị công nghiệp trong và ngoài nước; khai thác an toàn và hiệu quả các dự án đầu tư.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trong thời gian tới LILAMA 10 sẽ từng bước đa dạng hóa, mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh. Mở rộng thị trường hoạt động ngoài nước.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Đảm bảo chấp hành nghiêm chỉnh các yêu cầu về môi trường làm việc theo đúng quy định của luật môi trường, đảm bảo sức khỏe cho người lao động cũng như cộng đồng xã hội. Có chính sách quan tâm đến những gia đình có hoàn cảnh gia đình khó khăn trong Công ty, tổ chức nhiều đợt thăm hỏi các cá nhân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, ủng hộ các quỹ chính sách xã hội, bệnh nhân nghèo tại các bệnh viện…

5. Các rủi ro:

- Trong lĩnh vực xây lắp:

Thời gian thi công các công trình thường kéo dài, việc giải ngân vốn thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ quyết toán thi công công trình mất nhiều thời gian ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn của Công ty.

- Rủi ro khác:

Rủi ro bất khả kháng do thiên tai, bão lụt hoả hoạn, dịch bệnh, lạm phát… có thể gây ảnh hưởng đến các công trình xây dựng mà Công ty tham gia, như làm chậm tiến độ hoặc gây

thiệt hại. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng đều gây tác động xấu đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỷ lệ thực hiện
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.000,0	1.003,4	100,3%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1.000,0	1.035,9	103,6%

So sánh với năm trước:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.003,4	1.020,0	98,4%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1.035,9	1.071,9	96,6%

- Kết quả thực hiện kế hoạch tài chính năm 2022:

STT	Chỉ tiêu/năm	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỷ lệ thực hiện
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	19,0	19,65	103,4%
2	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	38,5	10,65	27,66%
3	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	1,9	1,9	100,0%
4	Thu nhập bình quân CBNV/tháng	Tr.Đồng	11,2	11,2	100,0%

Doanh thu thuần năm 2022 của Công ty là 1.035,9 tỷ đồng giảm 3,36% so với năm 2021 do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID 19 cùng những khó khăn chung của thị trường, sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp xây lắp trong và ngoài nước làm cho giá đấu thầu của các hợp đồng ngày một thấp, Chính phủ giảm đầu tư công vào lĩnh vực năng lượng, công nghiệp nặng làm thị trường của ngành bị sụt giảm, cùng với đó, một số công trình lớn mới vào giai đoạn triển khai nên doanh thu còn thấp. Công ty đã tích cực chuyển từ thị trường chính là xây lắp các công trình thủy điện sang các thị trường mới như xây lắp các công trình nhiệt điện, xi măng, hệ thống thủy lợi, mở rộng ra thị trường nước ngoài…

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Doanh thu thuần năm 2022 của Công ty là 1.035,9

tỷ đồng đạt 103,6 % kế hoạch. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 19,65 tỷ đồng đạt 103,4% so với kế hoạch. Nộp ngân sách năm 2022 là 10,6 tỷ đồng đạt 27,66% kế hoạch.

2. Tổ chức và nhân sự :

- **Danh sách ban điều hành:**

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL	Ghi chú
1	**Nguyễn Đình Tình**	Tổng giám đốc	**10.461**	**0.10%**	
2	**Võ Đăng Giáp**	Phó TGĐ	**0**	**0%**	
3	**Nguyễn Viết Xuân**	Phó TGĐ	**5.324**	**0.054%**	
4	**Trịnh Ngọc Tuấn Hùng** *Người công bố thông tin*	Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng	**1.047.259**	**10,59%**	

- **Những thay đổi trong ban điều hành năm 2022:**

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL	Ghi chú
1	**Đặng Văn Long**	Chủ tịch Hội đồng quản trị từ 25/6/2022	3.999.498	40,44%	

- ***Số lượng cán bộ, nhân viên:*** **1.413** người, trong đó:
  + Nam: 1.334 người
  + Nữ: 79 người
  + Cán bộ quản lý, kỹ sư, kỹ thuật, nghiệp vụ: 302 người
  + Công nhân kỹ thuật các nghề: 1.111 người.
- ***Công tác tổ chức sản xuất:*** Năm 2022 đã thành lập 01 đội công trình thi công dự án Nhà máy nhiệt điện đốt rác Bắc Ninh.
- ***Công tác Tổ chức cán bộ:***

  + HĐQT đã bổ nhiệm Ông Đặng Văn Long – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty đồng thời Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty kể từ ngày 25/6/2022.

+ BKS đã bổ nhiệm ông Vũ Công Trang - Thành viên BKS giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty kể từ ngày 25/6/2022..

+ Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Đình Tình kể từ ngày 20/7/2022.

+ Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Viết Xuân kể từ ngày 18/2/2022.

+ Miễn nhiệm Giám đốc Chi Nhánh CTCP Lilama 10 - Xí nhiệp lắp máy và XD 10-4 đối với Ông Ngô Văn Thiêm.

+ Bổ nhiệm mới 01 Giám đốc Chi Nhánh CTCP Lilama 10 - Xí nhiệp lắp máy và xây dựng 10-4 đối với Ông Nguyễn Ngọc Minh.

+ Bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Chi Nhánh CTCP Lilama 10 - Nhà máy Chế tạo thiết bị và kết cấu thép đối với Ông Nguyễn Xuân Giang.

+ Bổ nhiệm mới 02 cán bộ trưởng /phó phòng ban Công ty và bổ nhiệm lại 07 cán bộ trưởng /phó phòng ban Công ty và Phó Giám đốc Chi nhánh.

+ Năm 2022 đã tuyển dụng bổ sung 202 lao động kỹ thuật cho các dự án, công trình.

- ***Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:*** Các cấp lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác chăm lo đến đời sống người lao động, đảm bảo sức khỏe, có đủ việc làm, có thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác. Công ty đã thực hiện thanh toán tiền lương, tiền thưởng đến tận tay người lao động đúng kỳ hạn, trích nộp BHXH và mua BHYT, BHTN cho 100% người lao động làm việc theo đúng quy định của Nhà nước. Giải quyết kịp thời các chế độ trợ cấp, ốm đau, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí, tử tuất.... 100% công nhân được tuyển dụng đã ký hợp đồng lao động. Năm 2022 Công ty đã thực hiện tốt các Nội quy, Quy chế của Công ty đã đề ra.

Công ty đã sử dụng có hiệu quả Quỹ khen thưởng, Quỹ từ thiện, Quỹ phúc lợi; Người lao động bị ốm đau, tai nạn hoặc thân nhân gia đình gặp hoạn nạn đều được sự quan tâm thăm hỏi chia sẻ của Công ty cũng như của tổ chức Công đoàn.

Thường xuyên phát động các phong trào thi đua lao động sản xuất, phấn đấu hoàn thành nhiều hạng mục trên các công trình lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn và các sự kiện trọng đại của Đất nước tổ chức các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào Miền trung bị bão lụt…

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Lilama có trụ sở tại tầng 3, tòa nhà Rivera park 69 Vũ Trọng Phụng, Thanh Xuân, Hà Nội; Vốn góp của Lilama 10 là: 2.250.000 Cổ phần

(4,95 % vốn điều lệ); Ngành nghề đầu tư xây dựng, kinh doanh các khu đô thị bao gồm: các công trình ngầm, hạ tầng kỹ thuật, nhà ở và các công trình dân dụng; công nghiệp. Công ty đã có chủ trương thoái vốn từ năm 2009 đến nay nhưng chưa tìm được đối tác.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.262.122.407.233	1.044.503.378.345	-17,2%
Doanh thu thuần	1.071.871.565.147	1.035.895.432.262	-3,4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.502.414.092	18.464.382.133	75,8%
Lợi nhuận khác	9.319.387.714	1.189.508.561	-87,2%
Lợi nhuận trước thuế	19.821.801.806	19.653.890.694	-0,8%
Lợi nhuận sau thuế	14.656.661.817	16.844.528.324	14,9%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,431	1,556	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	1,012	1,313	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,801	0,756	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	4,027	3,093	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
- Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,073 (3,299)	4,442 (7,417)	

- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,849	0,992	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	 0,014 0,058 0,012 0,010	 0,016 0,066 0,016 0,018	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần của Công ty: Mã chứng khoán L10

Tổng số cổ phần : 9.890.000 CP

Cổ phần đang lưu hành : 9.790.000 CP

Cổ phiếu quỹ : 100.000 CP

Số lượng CP chuyển nhượng tự do: 9.890.000 CP

Số lượng hạn chế chuyển nhượng : 0 CP

b) Cơ cấu cổ đông: *Chốt ngày 25/8/2022*

TT	Cổ đông	Cổ phần nắm giữ đến 25/8/2022	Tỷ lệ (%) nắm giữ đến 25/8/2022
I	**Phân theo Cổ đông lớn - Cổ đông nhỏ**		
1	Tổng Công ty lắp máy Việt Nam	3.560.400	36,0%
2	Đặng Văn Long- Thành viên HĐQT-TGĐ	3.999.498	40,4%
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	1.047.259	10,58%
4	Cổ đông còn lại	1.282.843	12,97%
II	**Phân theo Cổ đông tổ chức – Cổ đông cá nhân**		
1	Cổ đông tổ chức	3.798.765	38,41
2	Cổ đông cá nhân	6.127.635	61,59
III	**Phân theo Cổ đông trong nước – Cổ đông nước ngoài**		
1	Cổ đông trong nước	9.767.106	98.76%
2	Cổ đông nước ngoài	122.894	1.24%

b) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** *Không thay đổi*

c) **Giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm:** *Không có giao dịch*

d) **Giao dịch cổ phiếu người nội bộ, cổ đông lớn đã thực hiện trong năm:** *Không có giao dịch*

e) Các chứng khoán khác: **Không có**

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1 Các mục tiêu phát triển bền vững của Công ty:

Ban lãnh đạo của Công ty luôn nhận định rõ bên cạnh tạo giá trị thiết thực cho xã hội, việc phát triển bền vững còn nâng khả năng cạnh tranh của đơn vị trong thời kỳ hội nhập. Mục tiêu là duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái, quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu …

Bên cạnh đó, khi lập Kế hoạch sản xuất kinh doanh định kỳ, Công ty cũng đánh giá một số rủi ro có thể ảnh hưởng đến mục tiêu của đơn vị, trong đó có các thông tin liên quan đến môi trường, ví dụ:

- Các số liệu về điều kiện tự nhiên, môi trường, kinh tế xã hội của địa phương nơi thực hiện dự án;
- Xác định các nguồn gây ô nhiễm của dự án như: khí thải, nước thải, chất thải rắn, tiếng ồn;
- Xác định các loại chất thải phát sinh trong quá trình xây dựng và hoạt động của dự án bằng các phương pháp thống kê, phân tích, thu thập, đánh giá nhanh;
- Đánh giá mức độ tác động, ảnh hưởng của các nguồn ô nhiễm kể trên đến các yếu tố tài nguyên, môi trường, xã hội, con người xung quanh khu vực thực hiện dự án;
- Xây dựng các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm, phương án quản lý môi trường quá trình hoạt động và dự phòng sự cố môi trường…

6.2 Thông tin về quản lý nguồn nguyên liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất trong năm:

- Sắt thép : 9.180 tấn
- Sơn các loại : 165.240 lít
- Dây điện : 5.259 m
- Ống cấp thoát nước : 747 m

b) Tỉ lệ phần trăm nguyên liệu được tái chế: Các nguyên vật liệu đơn vị sử dụng trong năm không tái chế.

6.3 Thông tin về tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp: Điện, xăng dầu

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: 10%

c) Các sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Đơn vị trong năm có các biện pháp để tiết kiệm sử dụng năng lượng như: Định kỳ duy tu bảo dưỡng thiết bị, duy trì tình trạng hoạt động tốt của thiết bị, thực hiện đúng định mức tiêu thụ nhiên liệu, năng lượng của thiết bị; Lắp đặt thiết bị định vị GPS, tuyên truyền ý thức tiết kiệm đến từng người lao động, thay đèn Compact bằng đèn Led.

6.4 Thông tin về tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cấp nước gồm: Nước sạch, nước ngầm và nước mặt qua xử lý. Trong đó nước sạch là nguồn chủ yếu
- Lượng nước sử dụng: 165.600 m3

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái sử dụng: Không

6.5 Tuân thủ pháp luật và bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Trong năm đơn vị không vi phạm và không bị xử phạt về ảnh hưởng đến môi trường.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không có.

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động:

a) **Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:** 1.413 người; lương trung bình 11,2 triệu đồng/người/tháng.

b) **Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khoẻ, an toàn và phúc lợi của người lao động:** Mua bảo hiểm tai nạn lao động cho người Lao động thi công tại công trình, thực hiện khám sức khỏe cho cán bộ công nhân viên tại văn phòng và công trường, tổ chức các hoạt động thể thao giao lưu trong các công trình tại công ty

c) **Hoạt động đào tạo người lao động:** Năm 2022 tuyển dụng hơn 202 lao động bổ sung cho các đơn vị và đào tạo, huấn luyện an toàn - Vệ sinh lao động và cấp chứng chỉ theo quy định của pháp luật hiện hành cho 100% lao động làm việc tại các công trường.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong quá trình thi công công trình và sản xuất công nghiệp, đơn vị thường xuyên liên hệ với chính quyền địa phương và cư dân để quá trình sản xuất thi công được thuận lợi. Đơn vị thực hiện hỗ trợ tài chính cho một số hoạt động của địa phương.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Công ty đang thực hiện hợp đồng với Tổng Công ty LILAMA về việc gia công chế tạo và tổ hợp các mô-đun thiết bị điện phân cho dự án Nhà máy sản xuất hydro tại West Coast, Hoa Kỳ.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch:

- Giá trị sản xuất kinh doanh : 1.003,4 tỷ đồng đạt 100,3% kế hoạch
- Tổng doanh thu : 1.035,9 tỷ đồng đạt 103,6% kế hoạch
- Tổng lợi nhuận trước thuế : 19,65 tỷ đồng đạt 103,4% kế hoạch
- Nộp ngân sách nhà nước : 10,6 tỷ đồng đạt 27,66% kế hoạch
- Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu : 1,9% đạt 100,0% kế hoạch
- Thu nhập bình quân người/ tháng : 11,2 triệu đồng/người/tháng đạt 100,0% kế hoạch

So sánh với cùng kỳ năm trước:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ tăng/ giảm 2022/2021(%)
1	Sản lượng (tỷ đồng)	1.020,0	1.003,4	98,4%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	1.071,9	1.035,9	96,6%

*** Những tiến bộ công ty đã đạt được:**

- Ban hành và cập nhật sửa đổi, bổ sung thường xuyên các qui chế quản lý Doanh nghiệp;
- Việc tổ chức thi công các công trình trọng điểm đã đi vào chuyên nghiệp, đáp ứng được yêu cầu tiến độ và chất lượng, như dự án Lọc dầu Long Sơn, Nhiệt điện Nghi Sơn 2, Luyện đồng Lào Cai, Đập Dâng Sông Trà Khúc,....
- Làm tốt công tác mở rộng thị trường, duy trì quan hệ với các bạn hàng truyền thống; ký kết được nhiều hợp đồng kinh tế, công tác thanh quyết toán thu hồi vốn tương đối nhanh.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Thực hiện tốt công tác củng cố và nâng cao hình ảnh, thương hiệu của Công ty.
- Đầu tư chiều sâu năng lực phương tiện, thiết bị phục vụ thi công; khai thác hiệu quả các dự án đầu tư.
- Hoàn thiện công tác quản lý thi công, quản lý kinh tế, quản lý nhân lực trong Công ty.
- Nâng cấp, cải tạo nhà máy Cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương để đa dạng hóa sản phẩm và phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty trong những năm tiếp theo.
- Vận hành và khai thác tối đa công suất tòa nhà LILAMA10.
- Đàm phán, thương thảo, ký kết hợp đồng Chế tạo và cung cấp thiết bị đường ống áp lực Dự án thủy điện Hòa Bình mở rộng, Cung cấp thiết bị cơ khí thủy công Dự án thủy điện Ialy mở rộng, Dự án điện đốt rác Bắc Ninh, Núi Pháo mở rộng, Chế tạo modules cho Thyssen, Cống Cái Sơn, Cống Rạch Mọp …

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản: Trong năm 2022, Công ty chú trọng việc sử dụng có hiệu quả tài sản của Công ty, tỷ lệ nợ phải thu xấu chiếm tỷ lệ không đáng kể nên không ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty.

b) Tình hình nợ phải trả: Không có nợ phải trả xấu, không xảy ra biến động lớn về các khoản nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong năm đơn vị có thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý chi phí sản xuất đối với tất cả các lĩnh vực với mục tiêu tiết kiệm, hạ giá thành sản phẩm, cụ thể:

- Hoàn thiện các qui chế quản lý Doanh nghiệp;
- Tăng cường công tác quản lý nhân sự, phương tiện thi công, tài chính, kỹ thuật …
- Đào tạo, đào tạo lại, đào tạo chuyên sâu, chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý.
- Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm được quán triệt và chỉ đạo quyết liệt.
- Giao khoán, giảm chi phí, tiết kiệm trong SXKD.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Trên cơ sở các dự báo phát triển, triển vọng môi trường kinh tế Việt Nam và các nguồn lực, khả năng của đơn vị, công ty định hướng kế hoạch giai đoạn 2020 – 2025 với mục tiêu chung là ổn định sản xuất, tăng trưởng hợp lý, đảm bảo phát triển doanh nghiệp bền vững. Trong giai đoạn 2020 - 2025, công ty tập trung hoạt động trong các lĩnh vực chính là chế tạo cơ khí, chế tạo, thi công xây lắp và khai thác tòa nhà Lilama10, đầu tư xây dựng tòa nhà Lilama 10 - giai đoạn II, trong đó xây lắp là ngành nghề truyền thống. Tuỳ theo tình hình từng thời điểm cụ thể để điều chỉnh tỷ trọng các ngành nghề sản xuất kinh doanh cho phù hợp nhằm đảm bảo hiệu quả tối ưu nhất.

5. Giải trình của ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: *Không*

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Công ty cổ phần Lilama10 luôn cam kết hoạt động theo phương châm có trách nhiệm với xã hội và môi trường. Trong các năm qua, Công ty đã duy trì một triết lý cơ bản tập trung vào các giá trị cốt lõi của công ty. Các giá trị cốt lõi này cũng ảnh hưởng đến những nghĩa vụ của đơn vị là tạo ra một sự khác biệt mang tính tích cực trong các hoạt động của công ty, bao gồm đánh giá các tác động đến môi trường đồng thời có các biện pháp để giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

Lilama10 đang thực thi bổn phận của mình để trở thành một công ty có trách nhiệm trong nỗ lực chung của thế giới để bảo vệ môi trường. Trong năm qua đơn vị thực hiện quản lý tiêu thụ nguồn lực trong quá trình sản xuất (tiêu thụ nước, năng lượng) trên tinh thần tiết kiệm. Các hoạt động sản xuất thi công không gây ảnh hưởng đến môi trường.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Công ty thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách với người lao động như: Đảm bảo việc làm, tiền lương, các chế độ khác như: bảo hiểm, xã hội…

c) Đánh giá liên quan trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty xử lý tốt mối quan hệ với cộng đồng địa phương, được sự đồng thuận và ủng hộ của địa phương, cư dân trong quá trình sản xuất thi công.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

- Chỉ đạo và giám sát Ban điều hành Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022. Cụ thể như sau:

  + Giá trị sản lượng: 1.003,4/1.000 tỷ đồng đạt 100,3% kế hoạch.

  + Doanh thu: 1.035,9/1.000 tỷ đồng đạt 103,6% kế hoạch.

- Khai thác an toàn và hiệu quả các dự án đầu tư
- Hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp.
- Không có phàn nàn của cổ đông về mọi mặt hoạt động quản lý Công ty.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực, cố gắng của Ban Tổng Giám đốc Công ty đã rất năng động, sắc bén, có trình độ, năng lực, nhiệt huyết luôn bám sát các định hướng của HĐQT để chỉ đạo kịp thời, sát với tình hình thực tế trong mọi hoạt động của Công ty. Thường xuyên cập nhật những diễn biến của thị trường, triển khai các giải pháp phù hợp với môi trường kinh tế từng giai đoạn. Mọi hoạt động kinh doanh đều tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy chế của Công ty; triển khai thực hiện đúng các mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2022 và của HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

- Rà soát, hoàn thiện các qui chế quản lý Doanh nghiệp phù hợp với quy định mới điều chỉnh;
- Tăng cường và chuyên nghiệp hóa công tác quản lý tại Công ty và các công trường.
- Tăng cường tiếp thị, tìm kiếm việc làm; mở rộng thị trường ra ngoài nước

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

**** Từ 01/01/2022 đến 25/6/2022:***

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL	Ghi chú
1	**Nguyễn Đức Tuấn**	CT HĐQT	1.628.017	16.46%	*Đại diện sở hữu 16%*
2	**Đặng Văn Long** *Người Đại diện pháp luật*	Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc	5.186.298	52.4%	*Đại diện sở hữu 12%*
3	**Trịnh Ngọc Tuấn Hùng** *Người công bố thông tin*	Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng	1.838.459	18.6%	*Đại diện sở hữu 8%*
4	**Trương Thế Vinh**	Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐ	0	0 %	
5	**Phạm Khắc Tuyên**	Thành viên HĐQT	5.742	0.058%	

** Từ 25/06/2022 đến nay:*

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL	Ghi chú
1	**Đặng Văn Long** *Người Đại diện pháp luật*	Chủ tịch HĐQT/ Tổng giám đốc	5.977.498	60,4 %	*Đại diện sở hữu 20%*
2	**Trịnh Ngọc Tuấn Hùng** *Người công bố thông tin*	Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng	1.047.259	10,58 %	
3	**Phạm Khắc Tuyên**	Thành viên HĐQT	1.588.142	16.058%	*Đại diện sở hữu 16%*
4	**Nguyễn Hồng Đăng**	Thành viên HĐQT	-	0%	
5	**Đặng Hào Quang**	Thành viên HĐQT	-	0%	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Đã thành lập tiểu ban lương thưởng và tiểu ban nhân sự.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022, HĐQT đã tiến hành 20 buổi họp (trong đó có 08 buổi họp tập trung) nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua, đồng thời, đẩy mạnh yêu cầu công tác giám sát hoạt động đối với từng thành viên của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT.

Kết quả các cuộc họp đều đảm bảo số thành viên dự họp (5/5 thành viên) và 100% nhất trí thông qua. Cụ thể các nghị quyết, quyết định đã ban hành:

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/Lilama10/ HĐQT	05/01	NQ Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại chức danh trưởng Ban quản lý máy đối với ông Đoàn Văn Thực	100%
2	02/Lilama10/ HĐQT	22/3	NQ Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021; KHSXKD quý I và KH quý II năm 2022.	100%
3	03/Lilama10/ HĐQT	22/3	NQ Thông qua chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với doanh nghiệp có liên quan	100%
4	04/Lilama10/ HĐQT	22/3	NQ Thông qua việc lùi thời gian tổ chức Đai hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần LILAMA10, chậm nhất vào ngày 30/6/2022	100%
5	05/Lilama10/ HĐQT	24/3	QĐ thành lập Ban chỉ đạo tổ chức lế kỷ niệm 40 năm thành lập CTCP Lilama 10 (25/01/1983-25/01-2023).	
6	06/Lilama10/ HĐQT	09/4	NQ Thông qua nội dung nhận xét, đánh giá tập thể và cá nhân Người đại diện vốn của Tổng Công ty lắp máy Việt Nam- CTCP tại Công ty Cổ phần Lilama 10	100%
7	07/Lilama10/ HĐQT	15/4	BB HĐQT Thông qua công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	100%
8	08/Lilama10/ HĐQT	15/4	NQ HĐQT Thông qua công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.	100%
9	09/Lilama10/ HĐQT	15/4	NQ HĐQT Thông qua phê duyệt giá trị vay vốn, bảo lãnh, LC tại Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh	100%

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	10/Lilama10/ HĐQT	19/4	QĐ Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	
11	11/Lilama10/ HĐQT	19/4	QĐ Thành lập Ban chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	
12	12/Lilama10/ HĐQT	19/4	QĐ Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	
13	13/Lilama10/ HĐQT	19/4	QĐ Thành lập Ban khánh tiết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	
14	14/Lilama10/ HĐQT	19/4	BB tổng hợp PLYK Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn đơn vị thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư - Dự án Tòa nhà Lilama 10- Giai đoạn II	100%
15	15/Lilama10/ HĐQT	19/4	NQ Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn đơn vị thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư - Dự án Tòa nhà Lilama 10- Giai đoạn II	100%
16	16/Lilama10/ HĐQT	20/5	NQ Phê duyệt thanh lý tài sản cố định	100%
17	17/Lilama10/ HĐQT	31/5	NQ Phê duyệt chương trình, tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
18	18/Lilama10/ HĐQT	25/6	Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lilama 10 đối với ông Đặng Văn Long, kể từ ngày 25/6/2022.	100%
19	19/Lilama10/ HĐQT	25/6	Bổ nhiệm ông Đặng Văn Long - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, giữ chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần LILAMA 10.	100%
20	20/Lilama10/ HĐQT	25/6	Bổ nhiệm ông Vũ Công Trang - Kỹ sư cơ khí; Phó trưởng Ban quản lý máy; Thành viên Ban kiểm soát Công ty, giữ chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần LILAMA 10.	100%
21	21/Lilama10/ HĐQT	27/6	Nghị quyết HĐQT Thông qua Chủ tịch Hội đồng quản trị - người đại diện theo pháp luật của Công ty là Chủ tài khoản ở các Ngân hàng, là người quyết định thu/chi tài chính của Công ty.	100%
22	22/Lilama10/	27/6	Nghị quyết HĐQT Thông qua việc giao nhiệm vụ cho	100%

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	HĐQT		ông Nguyễn Đình Tình - Kỹ sư điện, Phó Tổng giám đốc tạm thời thực hiện các công việc của Tổng giám đốc đến khi Tổng giám đốc được bổ nhiệm	
23	23/Lilama10/ HĐQT	27/6	Thông qua việc Bổ nhiệm ông Vũ Duy Thêm - kỹ sư Cơ điện Giữ chức vụ: Trợ lý Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Thời hạn 03 năm, kể từ ngày 27 tháng 6 năm 2022	100%
24	25/Lilama10/ HĐQT	6/7	Nghị quyết HĐQT thông qua ban hành quy định tạm thời về điều hành công việc thi công xây lắp hàng ngày của Tổng Giám đốc Công ty.	100%
25	26/Lilama10/ HĐQT	7/7	Nghị quyết phê duyệt lựa chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Tư vấn UHY là đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022	100%
26	27/Lilama10/ HĐQT	20/7	Nghị quyết về việc Bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Tình, Phó Tổng Giám đốc Công ty giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.	100%
27	28/Lilama10/ HĐQT	20/7	Quyết định Bổ nhiệm Ông Nguyễn Đình Tình, Phó Tổng Giám đốc Công ty giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.	100%
28	29/Lilama10/ HĐQT	20/7	Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2021	100%
29	29.1/Lilama10/HĐQT	21/7	Nghị quyết phê duyệt ủy quyền ký kết các hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo lãnh... năm 2022	100%
30	30/Lilama10/ HĐQT	25/7	Nghị quyết về việc Ban hành quy chế phân phối lợi nhuận, quản lý và sử dụng các quỹ của Công ty cổ phần Lilama 10	100%
31	31/Lilama10/ HĐQT	25/7	Quyết định ban hành quy chế phân phối lợi nhuận, quản lý và sử dụng các quỹ của Công ty cổ phần Lilama10.	
32	32/Lilama10/ HĐQT	8/8	Nghị quyết ban hành quy chế phân cấp quyền hạn giữa Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT và Ban điều hành Công ty cổ phần Lilama10 (sửa đổi) và Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giao nhiệm vụ, điều động, từ	100%

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			chức, miễn nhiệm chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo thuộc Công ty cổ phần Lilama 10 (sửa đổi);	
33	33/Lilama10/ HĐQT	8/8	Quyết định ban hành quy chế Phân cấp quyền hạn giữa Hội đồng quản trị, Chủ tịch HĐQT và Ban điều hành Công ty cổ phần Lilama10	
34	34/Lilama10/ HĐQT	8/8	Nghị quyết ban hành quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giao nhiệm vụ, điều động, từ chức, miễn nhiệm chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo thuộc Công ty cổ phần Lilama 10	100%
35	35/Lilama10/ HĐQT	24/8	Nghị quyết về Công tác cán bộ và SXKD: - Bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Viết Xuân - Bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hà Nam đối với ông Nguyễn Xuân Giang. - Bổ nhiệm lại Người phụ trách quản trị Công ty đối với ông Nguyễn Hồng Đăng	100%
36	36/Lilama10/ HĐQT	24/8	Quyết định bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc đối với ông Nguyễn Viết Xuân từ 18/2/2022	
37	37/Lilama10/ HĐQT	24/8	Quyết định bổ nhiệm lại Giám đốc chi nhánh Hà Nam từ 02/8/2022 ông Nguyễn Xuân Giang	
38	38/Lilama10/ HĐQT	24/8	Quyết định bổ nhiệm lại ông Nguyễn Hồng Đăng Người phụ trách quản trị Công ty từ 02/8/2022	
39	39/Lilama10/ HĐQT	28/9	Nghị quyết ngày 28/9/2022 - Thông qua miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Lilama10 - Xí nghiệp Lắp máy và xây dựng 10-4 đối với ông Ngô Văn Thiêm. -Thông qua bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Lilama 10 - Xí nghiệp Lắp máy và xây dựng 10-4 đối với ông Nguyễn Ngọc Minh.	100%
40	40/Lilama10/ HĐQT	28/9	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Lilama10 - Xí nghiệp Lắp máy và xây dựng 10-4 đối với ông Ngô Văn Thiêm.	

STT	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
41	41/Lilama10/ HĐQT	28/9	Quyết định Bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Lilama10 - Xí nghiệp Lắp máy và xây dựng 10-4 đối với ông Nguyễn Ngọc Minh.	
42	42/Lilama10/ HĐQT	6/12	Nghị quyết quý IV - Thông qua Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. - Thông qua sửa đổi, ban các quy chế để đảm bảo phù quy định pháp luật và điều lệ Công ty.	100%
43	43/Lilama10/ HĐQT	15/12	Quyết định ban hành quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban điều hành Công ty cổ phần Lilama 10	
44	44/Lilama10/ HĐQT	23/12	Nghị quyết thông qua phê duyệt đơn vị thực hiện kiểm toán nội bộ năm 2022 của Công ty Cổ phần Lilama10.	100%

Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên 2021; Báo cáo tài chính 2021 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo qui định.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 25/6/2022.
- Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty.
- Chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với tỉ lệ 10%/cổ phiếu vào ngày 25/8/2022;
- Hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
- Trong năm, HĐQT đã Phê duyệt và lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam làm đơn vị kiểm toán báo cáo nội bộ năm 2022 của Công ty Cổ phần Lilama 10.
- *Tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2022:*

  + Tiền lương đối với cán bộ quản lý, điều hành chuyên trách được tạm thanh toán bằng 80% của số tiền lương; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán.

  + Thù lao đối với cán bộ quản lý không chuyên trách: Được tạm ứng bằng 80%; 20% còn lại sẽ được quyết toán và chi trả sau khi có kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán.

- Việc thoái vốn LILAMA10 tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng LILAMA: Đang tiếp tục triển khai.
- Tiếp tục triển khai thủ tục pháp lý đầu tư giai đoạn II Tòa nhà LILAMA10.

Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hoá các quy trình, quy chế, quy định, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty. HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty.

Nghị quyết của HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

**** Tiểu ban lương thưởng:***

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Công tác an toàn lao động, tham mưu xây dựng các quy chế lương thưởng đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

**** Tiểu ban nhân sự:***

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tổ chức LĐTL, hành chính, đào tạo và xây dựng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các quy chế, quy định, chính sách đối với người lao động.

Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch nhân lực phù hợp sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách, chế độ và các quy chế nội bộ trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị được đào tạo về quản trị công ty:

- Công ty đã cử các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về quản trị Công ty : Quản trị nhân sự, quản trị tài chính; Quản trị rủi ro; tái cấu trúc doanh nghiệp do các chuyên gia của tập đoàn GE; Công ty Enst &Young và của trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh giảng và các khóa đào tạo nâng cao năng lực và quản trị rủi ro do Tổng công ty Lắp máy Việt Nam tổ chức.
- Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, kế toán trưởng cũng được tham dự nhiều lớp tập huấn ngắn ngày về quản trị Công ty; Quản trị rủi ro và một số chương trình

tập huấn, hội thảo do các cơ quan ban ngành tổ chức.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị được đào tạo:

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Ghi chú
1	**Nguyễn Đức Tuấn**	Chủ tịch HĐQT	
2	**Đặng Văn Long**	Tổng giám đốc/ Chủ tịch HĐQT	
3	**Trịnh Ngọc Tuấn Hùng** *Người công bố thông tin*	Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng	
4	**Trương Thế Vinh**	Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐ	
5	**Phạm Khắc Tuyên**	Thành viên HĐQT/ Phó Trưởng phòng KTKT	

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

**** Từ 01/01/2022 đến 25/6/2022:***

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL	Ghi chú
1	**Nguyễn Hoàng Hà**	Trưởng BKS	0	0	
2	**Đặng Hào Quang**	Thành viên BKS	0	0	
3	**Nguyễn Thị Thu Phương**	Thành viên BKS	0	0	

**** Từ 25/6/2022 đến nay:***

Stt	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/VĐL	Ghi chú
1	**Vũ Công Trang**	Trưởng BKS	0	0	
2	**Nguyễn Thị Thu Phương**	Thành viên BKS	0	0	
3	**Đinh Thị Hương Ngọc**	Thành viên BKS	0	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động giám sát thường xuyên, liên tục đã được Ban Kiểm soát thực hiện theo quy chế, tuân thủ đúng các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA10.

Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Xem xét, đánh giá báo cáo tài chính năm 2021 (đã được kiểm toán) của Công ty và lập Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần LILAMA10 thông qua ngày 25/6/2022;
- Tổ chức lập kế hoạch công tác năm 2022 của Ban kiểm soát và bám sát kế hoạch công tác đã lập để triển khai thực hiện nhiệm vụ;
- Tổ chức 04 cuộc họp Ban kiểm soát theo định kỳ để phân công công tác giữa các Kiểm soát viên; trao đổi, thống nhất các nội dung liên quan đến phạm vi nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, đồng thời xem xét, đánh giá báo cáo tài chính quý và năm 2022 của Công ty;
- Tổ chức giám sát, xem xét tính phù hợp tại các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành và việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty trong năm 2022;
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan;
- Tham dự các cuộc họp HĐQT, cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;
- Tiếp tục tham gia giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt;
- Thực hiện các báo cáo giám sát định kỳ theo đúng quy định.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

Thực hiện quy chế quản lý, phân phối tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với cán bộ quản lý, điều hành Công ty gắn với kết quả quản lý, điều hành đạt được năm 2022, Tiền lương, tiền thưởng, thù lao năm 2022 như sau:

*** Tiền lương:**

Tiền lương của cán bộ quản lý điều hành Công ty năm 2022 được tạm ứng theo quy định, số còn lại được quyết toán và chi trả sau khi được Đại hội thông qua kết quả SXKD năm 2022.

.Chi tiết:

TT	Họ tên	Chức vụ	Dự toán tiền lương được ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Quyết toán tiền lương, đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả tiền lương hàng tháng (đồng)	Còn lại đề nghị thanh toán
1	Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch HĐQT đến 25/6/2022	210,600,000	198.501.091	160.528.091	37.973.000

TT	Họ tên	Chức vụ	Dự toán tiền lương được ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Quyết toán tiền lương, đề nghị ĐHĐCĐ duyệt (đồng)	Đã chi trả tiền lương hàng tháng (đồng)	Còn lại đề nghị thanh toán
2	Đặng Văn Long	TGĐ đến 24/6/2022; Chủ tịch HĐQT từ 25/6/2022 đến nay	366.600.000	379.050.273	310.215.273	68.835.000
3	Nguyễn Đình Tình	PTGĐ đến 19/7/2022; TGĐ từ 20/7/2022 đến nay	291.000.000	320.958.273	263.412.818	57.545.455
4	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	TVHĐQT, KTT	252.000.000	263.148.363	217.018.999	46.129.364
5	Nguyễn Hoàng Hà	TBKS đến tháng 5/2022	105.000.000	91.602.364	75.254.818	16.347.546
6	Võ Đăng Giáp	PTGĐ	276.000.000	249.321.362	206.153.455	43.167.907
7	Nguyễn Viết Xuân	PTGĐ	276.000.000	293.486.273	241.839.637	51.646.636
	Cộng:		**1.777.200.000**	**1.796.067.999**	**1.474.423.091**	**321.644.908**

2-Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký năm 2022:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán thù lao, đề nghị ĐHCĐ duyệt	Thù lao đã chi trả của năm 2022	Còn lại đề nghị Thanh toán
1	Đặng Văn Long	T/v HĐQT	6	42.120.000	42.120.000	33.696.000	8.424.000
2	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
3	Trương Thế Vinh	T/v HĐQT đến 25/6/2022	6	42.120.000	42.120.000	33.696.000	8.424.000
4	Phạm Khắc Tuyên	T/v HĐQT	12	84.240.000	84.240.000	67.392.000	16.848.000
5	Nguyễn Hồng Đăng	TV HĐQT, Thư ký	12	67.320.000	67.320.000	53.856.000	13.464.000
6	Đặng Hào Quang	T/v BKS đến 24/6/2022; TVHĐQT từ	12	67.320.000	67.320.000	53.856.000	13.464.000

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tháng làm việc	Dự toán được ĐHCĐ phê duyệt	Quyết toán thù lao, đề nghị ĐHCĐ duyệt	Thù lao đã chi trả của năm 2022	Còn lại đề nghị Thanh toán
		25/6/2022 đến nay					
7	Vũ Công Trang	TBKS	6	42.120.000	42.120.000	33.696.000	8.424.000
8	Đinh Thị Hương Ngọc	T/v BKS	6	25.200.000	25.200.000	20.160.000	5.040.000
9	Nguyễn Thị Thu Phương	T/v BKS	12	50.400.000	50.400.000	40.320.000	10.080.000
	Cộng:			**505.080.000**	**505.080.000**	**404.064.000**	**101.016.000**

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán được cung cấp trên trang web của Công ty tại địa chỉ www.lilama10.com và www.lilama10.com.vn

Hà Nội, ngày 07 Tháng 3 Năm 2023

Người đại diện theo pháp luật của công ty

M.S.D.N: 5400101273 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 10 - Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T

Đặng Văn Long